

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 28/2017/HSST

Ngày: 22/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Hà Thía;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Minh Tùng;

2/ Ông Trần Thanh Liêm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh – Thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hoàng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 25/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Đào Minh A; ĐKTT: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Kiên Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 10/12 ; Nghề nghiệp: Tài xế; Cha: Đào Văn B, Mẹ: Đào Thị C; Vợ: Trần Thị Thu D; Có 02 người con (Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, Tiền sự: Không, (Bị cáo tại ngoại có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tấn F - Văn phòng luật sư Trần Quang A9, thuộc đoàn luật sư tỉnh An Giang.

- Người bị hại: Nguyễn Viết F (đã chết).

Đại diện bị hại : Thị G.

Đại diện ủy quyền cho bị hại: Nguyễn Việt H (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 217/11/2A, đường M, khu phố N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyên đơn dân sự: Hợp tác xã vận tải thủy bộ K

Đại diện hợp pháp: ông Lữ Ngọc O.

Đại diện ủy quyền ông Lê Thanh H1 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T4, xã V2, huyện C1, tỉnh An Giang.

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần xe khách P.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Ngọc D1 – Giám đốc.

Đại diện ủy quyền: ông Trần Trọng H2 – 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: số 80 đường T5, phường P1, quận R1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Công ty cổ phần xe khách P P có luật sư Nguyễn Thanh V1 – Văn phòng luật sư T6 – đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty G1.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hồng P2– Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện ủy quyền ông Trần Trọng H2 (có mặt).

Địa chỉ: đường T5, phường P1, quận R1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Trần Thị Thu D (có mặt)

ĐKTT: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Kiên Giang.

3/ Ông Nguyễn Văn B2 (Chín B) (Vắng mặt)

ĐKTT: ấp V3, thị trấn V4, huyện V5, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: ấp V6, xã T6, huyện V5, tỉnh Kiên Giang.

3/ Bà Nguyễn Thị Bé X (vắng mặt)

4/ Ông Nguyễn Phi Y (vắng mặt)

Cùng ĐKTT: ấp V6, xã T6, huyện V5, tỉnh Kiên Giang.

6. Ông Trương Văn N1 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T7, xã T8, huyện T3, Kiên Giang.

7. Bà Đặng Thị U1

ĐKTT: tổ A1, ấp V7, xã B2, huyện H3, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện ủy quyền cho bà U1 là ông Đặng Văn D1 (có mặt)

ĐKTT: số A2, đường N2, khu phố N3, phường V8, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: đường G2, phường V9, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

8. Ông Bùi Thanh I (có mặt)

ĐKTT: đường N, phường V9, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

9. Bà Tôn Thị Hồng L2 (có mặt)

ĐKTT: đường M, phường A4, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

10. Ông Nguyễn Văn D5 (có mặt).

ĐKTT: ấp TT, xã TT1, huyện T3, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Ông Đinh Đức I1 (vắng mặt)

ĐKTT: xã T9, huyện T3, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Lâm Văn I2 (vắng mặt)

ĐKTT: ấp Q, xã Q1, huyện Q2, Thành phố Cần Thơ.

3. Ông Nguyễn Thanh I3 (vắng mặt)

ĐKTT: ấp Q, xã Q1, huyện Q2, Thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đào Minh A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/9/2016 Đào Minh A, sinh năm 1978 là tài xế của Công ty cổ phần xe khách P điều khiển xe ô tô khách biển số 83B - 007.13 chạy trên Quốc lộ 80 hướng từ huyện T3 - tỉnh Kiên Giang về Lộ Tẻ - Thốt Nốt. Khi đến khu vực ấp Q, xã Q1, huyện Q2, Thành phố Cần Thơ, A nhìn thấy phía trước có hai xe ô tô tải đang chạy cùng chiều, lúc này A điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt qua xe ô tô tải nhưng do không chú ý quan sát nên đã va chạm trực diện với xe ô tô khách của Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 biển số 51B - 117.28 do anh Bùi Thanh I, sinh năm 1975 điều khiển đang chạy từ hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Nguyễn Viết F, là nhân viên phục vụ trên xe khách biển số 83B - 007.13 tử vong tại chỗ, hai xe ô tô bị hư hỏng hoàn toàn phần đầu, ngoài ra còn hư hỏng một số tài sản và làm bị thương nhiều hành khách trên hai xe gồm:

1. Nguyễn Văn B2, thường trú: ấp V3, thị trấn V4, huyện V5, tỉnh Kiên Giang, bị chấn thương phần mềm;

2. Nguyễn Thị Bé X, thường trú: ấp V6 2, thị trấn V4, huyện V5, tỉnh Kiên Giang, bị thương vùng trán phải;

3. Nguyễn Phi Y, thường trú: ấp V6, thị trấn V4, huyện V5, tỉnh Kiên Giang, bị đa chấn thương, bị thương phần mềm;

4. Trương Văn N, thường trú: ấp T7, xã T8, huyện T3, tỉnh Kiên Giang;

5. Đặng Thị U1, thường trú: tổ A1, ấp V7, xã B2, huyện H3, tỉnh Kiên Giang, bị chấn thương ngực làm tràn dịch màng phổi trái ít, tràn dịch màng ngoài tim, giả phình mồm thất phải do vỡ không hoàn toàn;

6. Bùi Thanh I, thường trú: đường N, phường V9, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, bị đa thương phần mềm;

7. Tôn Thị Hồng L2, thường trú: phường A4, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, bị chấn thương ngực (gãy xương sườn);

8. Nguyễn Văn D5, thường trú: ấp TT, xã TT1, huyện T3, tỉnh Kiên Giang, bị chấn thương đầu.

Tại cơ quan điều tra A khai nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn là do A điều khiển xe ô tô chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt qua xe ô tô tải phía trước nhưng do không đảm bảo khoảng cách an toàn khi tránh vượt nên không kịp thời tránh né khi phát hiện xe ngược chiều. Lời khai của A phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Căn cứ Kết luận giám định số 147/KL-PC 54 ngày 22/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn nhân Nguyễn Viết F, tử vong do choáng mất máu cấp, sau vết thương dập vỡ đa nội tạng vùng ngực bụng, do chấn thương ngực bụng kín.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y thương tích số 164/ Tgt ngày 05/12/2016 của Trung tâm pháp y Thành phố Cần Thơ kết luận: Nguyễn Văn D5 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03 %.

Căn cứ biên bản định giá tài sản số 18/2016/BB.ĐGTS ngày 13/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Thạnh kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 126.780.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với gia đình nạn nhân Nguyễn Viết F đã được P bồi thường với số tiền 129.600.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện cho nạn nhân đã nhận xong tiền có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với ông Nguyễn Văn B2 đã được bị cáo bồi thường xong số tiền 1.000.000 đồng và có đơn bãi nại.

Đối với bà Nguyễn Thị Bé X và chồng là ông Nguyễn Phi Y đã được bị cáo bồi thường xong số tiền 8.000.000đ và có đơn bãi nại, đơn từ chối giám định thương tích.

Đối với ông Trương Văn N1 không có yêu cầu về bồi thường dân sự và có đơn từ chối giám định thương tích.

Đối với bà Đặng Thị U1 yêu cầu được bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền là 161.969.000 đồng. K1 đã bồi thường cho bà được 30.000.000 đồng, P đã bồi thường số tiền 9.000.000 đồng và gia đình bị cáo A đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Phía bà U1 có đơn từ chối giám định thương tích, có đơn xin bãi nại. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của bà U1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 72.969.000đồng được bị cáo đồng ý.

Đối với ông Bùi Thanh I có đơn từ chối giám định thương tích và yêu cầu được bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền cho ông I.

Đối với ông Nguyễn Văn D5 yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe là 47.853.920 đồng. Tại phiên tòa, ông D5 cung cấp chứng cứ chi phí điều trị vết thương với số tiền là 4.553.980đ và chi phí đi lại với số tiền là 524.000đ. Tuy nhiên, ông D5 thay đổi yêu cầu, yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000đ được bị cáo đồng ý và P đồng ý hỗ trợ thêm cho ông D5 số tiền 10.000.000đ.

Đối với bà Tôn Thị Hồng L2 có đơn từ chối giám định thương tích và yêu cầu được bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền 12.872.000 đồng. Trong đó, tiền thuốc 872.000đ, tiền mất thu nhập 12.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bà L2 số tiền này.

Ngoài ra, đại diện K1 còn yêu cầu các khoản như sau :

Yêu cầu Đào Minh A và P phải bồi thường tài sản bị hư hỏng là 185.000.000đ. Tại phiên tòa chỉ yêu cầu 165.000.000đồng P chỉ đồng ý 105.000.000đ còn bị cáo không có ý kiến gì.

Tiền mất thu nhập là 210.000.000đ do xe bị hư hỏng không hoạt động được và tại phiên tòa rút yêu cầu sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

Tiền chi phí thẩm định 10.000.000đ tài sản bị hư hỏng không yêu cầu giải quyết.

Tiền K1 giao cho bà U1 điều trị vết thương 30.000.000đồng, tại phiên tòa K1 yêu cầu bị cáo và P trả lại 10.000.000đồng được bị cáo và P đồng ý. Riêng bị cáo đồng ý trả lại cho K1 20.000.000đồng.

Tiền 8.000.000đồng gồm: tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bé X 4.000.000đ, ông Nguyễn Phi Y 2.000.000đ, ông Nguyễn Văn B2 2.000.000đ đã đưa cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan điều trị vết thương. Nay yêu cầu bị cáo và P trả cho K1 số tiền 4.000.000đ được bị cáo và P đồng ý, riêng bị cáo đồng ý trả cho K1 4.000.000đ.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành nhập kho vật chứng đối với 01 xe ô tô khách biển số: 83B – 007.13 và 01 TV hiệu toshiba 32P1303VN. Đã trả lại 01 xe ô tô khách biển số 51B – 117.28, số máy CA6DF22652284772, số khung RLP6BLSD5D9007059 cho chủ sở hữu của phương tiện.

Tại bản Cáo trạng số 10/KSĐT-KSXXSTHS-TTXH ngày 06/02/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ truy tố Đào Minh A về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Minh A đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra như: Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi., lời khai của người đại diện bị hại, người liên quan, người làm chứng và qua thẩm tra tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 202, điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khoản 3 Điều 7, điểm a, d khoản 1 Điều 260 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Minh A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung : Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 đến 02 năm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, riêng việc K1 yêu cầu bồi thường tài sản bị hư hỏng chấp nhận theo sự thừa nhận của P 105.000.000đ, tiền mất thu nhập 210.000.000đ K1 rút yêu cầu tách thành vụ kiện khác, phần chi phí thẩm định 10.000.000đ rút yêu cầu không xem xét.

Xử lý vật chứng: Công nhận đã trả xe cho K1; đề nghị trả xe và sổ kiểm định xe cho P, trả giấy phép lái xe khi bị cáo chấp hành xong hình phạt.

[2] Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo Đào Minh A đã có hành vi điều khiển xe ô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ: điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt qua xe ô tô tải nhưng do không chú ý quan sát nên đã va chạm trực diện với xe ô tô khách K1 biển số 51B - 117.28 đang chạy từ hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông nói trên. Hành vi bị cáo đã gây ra cái chết thương tâm của bị hại và thương tích của một số người liên quan đang có mặt trên 02 xe. Và giá trị tài sản bị thiệt hại là 126.780.000 đồng căn cứ biên bản định giá tài sản số 18/2016/BB.ĐGTS ngày 13/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Thạnh.

Do đó việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét thấy bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng để nhận thức và điều chỉnh hành vi của mình theo quy định pháp luật, bị cáo đã từng gây ra tai nạn giao thông bị xét xử theo Bản án số 26/HSST ngày 18/02/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, lẽ ra bị cáo phải biết rút kinh nghiệm, chấp hành tốt luật giao thông và hết sức thận trọng trong khi điều khiển phương tiện vì hành khách trên xe đã đặt hết lòng tin vào tài xế, nhưng khi muốn vượt qua xe ô tô khác đang lưu thông cùng chiều, bị cáo không tập trung quan sát phía trước, để cho xe K1 đến trực diện thì bị cáo không xử lý kịp. Hậu quả do hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm đối với xã hội, không những gây ra cái chết của bị hại, gây thiệt hại sức khỏe, tài sản cho nhiều người khác còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã có thiện chí bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo cũng bị thương tích nặng khi tai nạn xảy ra, hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn, có con nhỏ. Tại phiên tòa, bị cáo có thiện chí bồi thường thêm cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và nguyên đơn dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nghĩ nên xử phạt bị cáo Đào Minh A từ 02 năm tù giam.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với gia đình nạn nhân Nguyễn Viết F đã được P bồi thường xong số tiền 129.600.000 đồng và bị cáo bồi thường xong số tiền 20.000.000đ nên ghi nhận.

Đối với ông Nguyễn Văn B2 đã được bị cáo bồi thường xong số tiền 1.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị Bé X và chồng là ông Nguyễn Phi Y đã được bị cáo bồi thường xong số tiền 8.000.000đ nên ghi nhận.

Đối với ông Trương Văn N1 không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Đối với bà Đặng Thị U1 bị cáo tự nguyện sẽ bồi thường thêm số tiền 72.969.000 đồng cho bà U1, vấn đề này được đại diện ủy quyền và U1 đồng ý nên công nhận.

Đối với ông Bùi Thanh I, tại phiên tòa yêu cầu bồi thường thêm số tiền 9.000.000 đồng được bị cáo đồng ý nên công nhận sự thỏa thuận.

Đối với ông Nguyễn Văn D5 công nhận sự thỏa thuận việc bị cáo sẽ bồi thường thêm 10.000.000đồng, P đồng ý hỗ trợ thêm cho ông D5 số tiền 10.000.000đ nên công nhận.

Đối với bà Tôn Thị Hồng L2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 12.872.000 đồng (*trong đó, tiền thuốc 872.000đ, tiền mất thu nhập 12.000.000đ*) được bị cáo đồng ý nên công nhận.

Tại phiên tòa, phía đại diện K1 yêu cầu Đào Minh A và P phải bồi thường tài sản bị hư hỏng 165.000.000 đồng nhưng P chỉ đồng ý bồi thường 105.000.000đ, bị cáo không ý kiến gì. Còn luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho P đề nghị Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức bồi thường do P thừa nhận. Xét thấy, P thống nhất tiền định giá tài sản thiệt hại 126.780.000đồng (*theo biên bản định giá số 18/2016/BB.DGTS ngày 13/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ*) nên xác định tài sản hư hỏng có giá trị này. P cho rằng phải khấu hao tài sản 21.780.000đ nên chỉ đồng ý bồi thường số tiền 105.000.000đồng, việc P khấu hao tài sản là chưa đủ cơ sở nên xác định tài sản hư hỏng có giá trị là 126.780.000đồng buộc bị cáo và P bồi thường số tiền 126.780.000đồng cho K1.

Tiền mất thu nhập là 210.000.000đ K1 rút yêu cầu khởi kiện nên tách thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Tiền chi phí thẩm định 10.000.000đ do chưa cung cấp đủ chứng cứ K1 không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Tiền K1 đã đưa cho bà U1 điều trị vết thương 30.000.000đ, K1 yêu cầu bị cáo và P bồi thường 10.000.000đ được bị cáo và P đồng ý, riêng bị cáo tự nguyện bồi thường cho K1 20.000.000đ nên công nhận.

Số tiền 8.000.000đ gồm tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bé X 4.000.000đ, ông Nguyễn Phi Y 2.000.000đ, ông Nguyễn Văn B2 2.000.000đ do K1 đưa trước cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan điều trị vết thương. Nay yêu cầu bị cáo và P trả cho K1 4.000.000đ được bị cáo và P đồng ý, riêng bị cáo đồng ý trả cho K1 4.000.000đ nên công nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô khách biển số 51B – 117.28, số máy CA6DF22652284772, số khung RLP6BLSD5D9007059 cơ quan điều tra đã ra quyết định trả xong nghị nên công nhận.

- Đối với 01 ô tô khách biển số 83B – 007.13 và 01 ti vi hiệu Toshiba 32P1303VN trả cho P (*được sự thống nhất của người đại diện ủy quyền của P và Công ty G1*)

- Đối với 01 giấy an toàn kỹ thuật số 0892036 trả lại cho P, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 003773 (*bản sao y*) tịch thu lưu hồ sơ.

- Đối với 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật số 0126584 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 137486 (*đều là bản sao y*) tịch thu lưu hồ sơ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E số 786011200439 cấp ngày 14/01/2014 của bị cáo Đào Minh A nghĩ trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Miễn án phí phần dân sự bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo và đương sự.

Bị cáo và P chịu án phí dân sự bồi thường thiệt hại về tài sản 126.780.000đ x 5% = 6.339.000đồng.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Minh A phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Về trách nhiệm hình sự : áp dụng điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khoản 3 Điều 7 và điểm a, d khoản 1 Điều 260 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Minh A 02 (*Hai*) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung : Cấm bị cáo hành nghề lái xe 01 (*Một*) năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585, 589, 590 và 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận gia đình nạn nhân Nguyễn Viết F đã được đại diện Công ty cổ phần xe khách P đã bồi thường xong số tiền 129.600.000 đồng và bị cáo Đào Minh A đã bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với ông Nguyễn Văn B2 đã được bị cáo Đào Minh A bồi thường xong số tiền 1.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị Bé X và ông Nguyễn Phi Y đã được bị cáo Đào Minh A bồi thường xong số tiền 8.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với ông Trương Văn N1 không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Công nhận sự nguyện của bị cáo Đào Minh A đồng ý tiếp tục có trách nhiệm bồi thường thêm số tiền cho bà Đặng Thị U1 là 72.969.000 đồng (*Bảy mươi hai triệu chín trăm sáu mươi chín ngàn đồng*).

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Minh A tiếp tục có trách nhiệm bồi thường cho ông Bùi Thanh I số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*).

Công nhận Công ty cổ phần xe khách P tự nguyện tiếp tục hỗ trợ bồi thường cho ông Nguyễn Văn D5 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), công nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Minh A đồng ý tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn D5 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Minh A đồng ý tiếp tục có trách nhiệm bồi thường cho bà Tôn Thị Hồng L2 số tiền 12.872.000 đồng (*Mười hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn đồng*).

Buộc bị cáo Đào Minh A và Công ty cổ phần xe khách P cùng có trách nhiệm bồi thường cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 tiền tài sản bị hư hỏng 126.780.000 đồng (*Một trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng*).

Tiền mất thu nhập là 210.000.000 đồng Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 rút yêu cầu khởi kiện nên tách thành vụ án khác khi có yêu cầu.

Tiền chi phí thẩm định 10.000.000 đồng Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 do chưa cung cấp đủ chứng cứ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Minh A và Công ty cổ phần xe khách P có trách nhiệm trả tiền bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Công nhận việc bị cáo Đào Minh A tự nguyện có trách nhiệm trả tiền bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Công nhận bị cáo Đào Minh A và Công ty cổ phần xe khách P có trách nhiệm trả tiền bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Công nhận bị cáo Đào Minh A tự nguyện có trách nhiệm trả tiền bồi thường thiệt hại cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ K1 số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe ô tô khách biển số 51B – 117.28, số máy CA6DF22652284772, số khung RLP6BLS5D9007059 cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xong nghị nên công nhận.

- Đối với 01 ô tô khách biển số 83B – 007.13 và 01 ti vi hiệu Toshiba 32P1303VN trả cho Công ty cổ phần xe khách P (*được sự thống nhất của người đại diện ủy quyền của P và Công ty G1*)

- Đối với 01 giấy an toàn kỹ thuật số 0892036 trả lại cho Công ty cổ phần xe khách P, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 003773 (*bản sao y*) tịch thu lưu hồ sơ.

- Đối với 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật số 0126584 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 137486 (*đều là bản sao y*) tịch thu lưu hồ sơ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E số 786011200439 của bị cáo Đào Minh A nghị trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Minh A phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

Miễn án phí phần dân sự bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo Đào Minh A và đương sự.

Bị cáo Đào Minh A và Công ty cổ phần xe khách P chịu án phí dân sự bồi thường thiệt hại về tài sản 6.339.000đồng (*Sáu triệu ba trăm ba mươi chín ngàn đồng*).

Kể từ ngày nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo và bị đơn dân sự không thanh toán phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật Dân sự 2015.

Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày (*mười lăm ngày*) kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Thi hành án huyện Vĩnh Thạnh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Võ Hà Thía